

Số: /2021/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp quản lý nhà nước về quản lý chất lượng công trình, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 298/TB-VPUB ngày 13/9/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về Kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phan Tấn Cảnh tại cuộc họp nghe báo cáo về Quyết định Phân cấp quản lý nhà nước về quản lý chất lượng công trình, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3422/TTr-SXD ngày 14 tháng 9 năm 2021 và Báo cáo thẩm định số 1704/BC-STP ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp quản lý nhà nước về quản lý chất lượng công trình, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý nhà nước về quản lý chất lượng công trình, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Phân cấp quản lý nhà nước về quản lý chất lượng công trình, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng

Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về quản lý chất lượng công trình, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng đối với các công trình xây dựng trên địa bàn thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, trừ các công trình được đầu tư xây dựng trong phạm vi khu công nghiệp, cụ thể:

1. Tiếp nhận, cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình xây dựng theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và Điều 17 Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng.

2. Xử lý đối với công trình xây dựng hết thời hạn sử dụng theo thiết kế quy định tại Điều 41 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

3. Chỉ đạo, kiểm tra Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình xây dựng trên địa bàn thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo phân cấp.

Điều 4. Phân cấp kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình xây dựng trên địa bàn cấp huyện.

Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng trên địa bàn thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Điều 5. Trách nhiệm của Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp

1. Kiểm tra công tác nghiệm thu:

a) Sở Xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác, trừ các công trình được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý;

b) Sở Giao thông Vận tải đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, trừ các công trình giao thông do Sở Xây dựng quản lý và các công trình được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý;

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn, trừ các công trình được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý;

d) Sở Công Thương đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp, trừ các công trình công nghiệp do Sở Xây dựng quản lý và các công trình được đầu tư xây dựng trong phạm vi khu Công nghiệp;

d) Ban Quản lý các khu công nghiệp đối với các công trình đầu tư xây dựng trong phạm vi khu công nghiệp, trừ công trình hạ tầng kỹ thuật.

2. Tiếp nhận, cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình xây dựng chuyên ngành được phân công quản lý theo quy định tại điểm a, Khoản 4, Điều 39 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ và Điều 17 Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng.

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý đối với công trình xây dựng chuyên ngành được phân công quản lý hết thời hạn sử dụng theo thiết kế quy định tại khoản 6, Điều 41 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

4. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều tra sự cố về máy, thiết bị xảy ra tại các công trình xây dựng chuyên ngành được phân công quản lý theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

5. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết sự cố xảy ra tại các công trình xây dựng chuyên ngành được phân công quản lý theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

6. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giám định nguyên nhân sự cố theo quy định tại Điều 46 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ đối với sự cố xảy ra tại công trình xây dựng chuyên ngành được phân công quản lý trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2021.

2. Quyết định này thay thế các Quyết định:

- Quyết định số 72/2015/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về việc phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

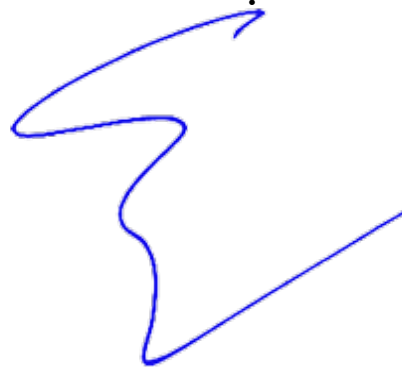
- Quyết định số 92/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về việc phân công, phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 72/2015/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế (Bộ Xây dựng);
- Vụ pháp chế (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Ninh Thuận;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công nghệ thông tin - truyền thông;
- Công thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận;
- VPUB: LĐVP, KTTH, VXNV, TCDNC;
- Lưu: VT. TL

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Tấn Cảnh